

Tin buồn



Tạp chí Dân tộc học cùng gia đình vô cùng thương tiếc báo tin: PGS. TS. **Hoàng Lương**, sinh năm 1944 tại Phù Yên, Sơn La, nguyên cán bộ giảng dạy Khoa Lịch sử, chuyên ngành Dân tộc học, trường

Đại học Tổng hợp Hà Nội, nay là Đại học Quốc gia Hà Nội (1976 - 2009), Phó Chủ nhiệm Bộ môn Dân tộc học (1996 - 1997), Chủ nhiệm Bộ môn Dân tộc học (1997 - 2002), Chủ nhiệm Chương trình Thái học Việt Nam (2006 - 2012), Ủy viên Hội đồng Di sản văn hóa Quốc gia (2004 - 2009); Huân chương Lao động hạng Ba, Huy chương Kháng chiến hạng Nhì, Huy chương Vì sự nghiệp Khoa học và Công nghệ, Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục, Huy chương Vì sự nghiệp Khoa học xã hội - Nhân văn, do tuổi cao, sức yếu đã tạ thế vào hồi 16 giờ 45 phút ngày 13 tháng 2 năm 2015 (tức ngày 25 tháng 12 năm Giáp Ngọ), hưởng thọ 71 tuổi. Lễ viếng được bắt đầu từ 7 giờ đến 17 giờ ngày 14 tháng 2 năm 2015. An táng tại nghĩa trang bản Puôi, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Tạp chí Dân tộc học

NHÀ DÂN TỘC HỌC HOÀNG LƯƠNG VÀ HÀNH TRÌNH ĐI TÌM “NGƯỜI TÀY THÁI CỔ Ở VIỆT NAM”

Nguyễn Văn Chính

Phó Giáo sư, Tiến sỹ, Nhà giáo ưu tú Hoàng Lương, người con của dân tộc Thái và là nhà Thái học có nhiều đóng góp cho

Dân tộc học Việt Nam đã qua đời thứ sáu, ngày 13 tháng 2 năm 2015, sau một cơn bạo bệnh. Sự ra đi đột ngột của anh để lại cho gia đình, đồng nghiệp và nhiều thế hệ học trò niềm tiếc thương vô hạn.

Hoàng Lương sinh ngày 7 tháng 12 năm 1944 trong một gia đình người Thái ở thung lũng Mường Tấc, xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Lớn lên giữa trai bản, gái Mường, anh được nuôi dưỡng trong một môi trường thấm đẫm văn hóa Thái. Ngoài hai mươi tuổi, Hoàng Lương gia nhập quân đội và tham gia chiến đấu chống Mỹ tại chiến trường Bắc Lào. Bị thương, anh được chuyển về trại điều trị dành cho thương binh nặng. Có lẽ từ đây anh bắt đầu nuôi mộng trở thành một sinh viên đại học, và điều đó đã được anh biến thành hiện thực. Năm 1972, anh được tuyển vào học Khóa 16 chuyên ngành Dân tộc học thuộc Khoa Lịch sử, trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (nay là Đại học Quốc gia Hà Nội). Sau khi tốt nghiệp, Hoàng Lương được nhà trường giữ lại làm công tác giảng dạy tại Bộ môn Dân tộc học từ đó đến nay. Suốt gần 40 năm làm công tác nghiên cứu và giảng dạy, Hoàng Lương không chỉ cho xuất bản gần một chục đầu sách và giáo trình, hàng trăm bài viết khoa học mà còn cho ra lò nhiều nhà dân tộc học trẻ xuất sắc.

Tôi vẫn nhớ những ấn tượng đầu tiên khi gặp anh cách đây gần 40 năm về trước. Đó là một con người mộc mạc, chân thật, dễ gần và khá cởi mở. Tôi nhớ nhất trong không gian sống hạn hẹp là một góc nhỏ trong căn phòng tập thể của anh ở Khoa Lịch sử là một cái giá sách lúc nào cũng đầy ắp những cuốn tiểu thuyết lãng mạn rất thời

thương hồi ấy như *Ruồi Trâu, Hội chợ Phù hoa, Bó Già, Trăm năm cô đơn, Tiếng chim hót trong bụi mận gai*, v.v. Làm nghiên cứu dân tộc học nhưng anh cũng rất yêu văn chương. Anh tự cho mình là con người lãng mạn. Anh thích thổi sáo và hát những bản tình ca. Trong cuộc sống còn đầy rẫy khó khăn những năm sau chiến tranh, lại sống xa gia đình, cái gia tài nhỏ bé của anh lúc nào cũng có đủ bộ ba chăn-gối-đệm của người Thái. Anh bảo những thứ ấy đem từ quê xuống, do vợ anh làm, anh dùng nó như một cách để luôn cảm nhận được tình yêu của người vợ và mùi vị của quê hương.

Giờ đây, nhìn lại sự nghiệp 40 năm giảng dạy và nghiên cứu dân tộc học của Hoàng Lương, chúng ta bỗng thấy thiếu vắng anh, để kịp nhận ra rằng anh đã giữ một vị trí quan trọng như thế nào trong làng Dân tộc học, không chỉ với tư cách một nhà nghiên cứu mà cả trong công tác quản lý, đào tạo và phát triển của Bộ môn. Là người đảm nhiệm trên cương vị Chủ nhiệm Bộ môn tới hai nhiệm kỳ nhưng anh không làm quản lý bằng những “thủ đoạn” như cách anh hay ví von mà bằng sự chân thật và lòng nhiệt thành. Sinh viên nhiều thế hệ đã từng học môn Dân tộc học của anh đều có chung cảm nhận rằng anh dạy học bằng một tình yêu cháy bỏng với nghề nghiệp, và đã truyền được cái cảm hứng say mê ấy đến với học trò. Nhiều sinh viên thú nhận rằng họ đến với Dân tộc học là nhờ dự giảng các môn học của thầy Hoàng Lương. Điều này thật khác xa với một số giảng viên tự cho mình là người có kinh nghiệm giảng dạy trong khi vẫn chỉ sử dụng những ghi chép cũ rích từ nhiều thập kỷ trước làm bài giảng, và mỗi khi lên lớp thì thần nhiên

ngồi đọc lại cho học trò chép, làm cho sinh viên thấy chán ngấy môn học này. Trong quá trình giảng dạy, Hoàng Lương đã cố gắng tìm kiếm những sinh viên tài năng và khuyến khích họ đi theo con đường khoa học để đến hôm nay chúng ta có những Tiến sĩ Nhân học đầy triển vọng tiếp bước các bậc thầy trên con đường khám phá văn hóa của dân tộc. Có lẽ sẽ còn có những quan điểm khác nhau tranh luận về phương pháp dạy học ở đại học theo kiểu Hoàng Lương. Nhưng anh vẫn tin và kiên trì đi theo cách của mình, rằng người thầy khi trên lớp không cần phải chứng tỏ kiến thức uyên bác hàn lâm của mình, mà có thể bằng cách nêu lên các gợi mở khoa học, tạo cho sinh viên lòng say mê với những vấn đề được nêu ra để từ đó tự mình khám phá chân trời tri thức mới. Ngay cả sau khi đã nghỉ hưu, anh vẫn đi dạy học, không phải để kiếm mấy đồng tiền công, mà để được thỏa mãn nỗi đam mê kết nối với học trò và truyền lại cho họ lòng yêu nghề của mình.

Lịch sử ngành Nhân học Việt Nam cũng ghi nhận đóng góp của PGS.TS. Hoàng Lương như một trong những người tiên phong cho sự chuyển đổi từ tiếp cận dân tộc học sang nhân học. Đầu những năm 1990, trong trào lưu đổi mới học thuật, chính Hoàng Lương, với tư cách là Chủ nhiệm Bộ môn, đã bắt tay vào làm đề án đổi mới Dân tộc học bằng việc đưa tiếp cận nhân học vào nghiên cứu và giảng dạy ở Bộ môn Dân tộc học thuộc Khoa Lịch sử. Tuy nhiên, ý kiến của anh vấp phải sự phản đối dữ dội, thậm chí không thiếu những người đã đánh giá thấp nỗ lực của anh. Giờ đây, hơn hai thập kỷ đã qua kể từ khi Hoàng Lương đề xuất đổi mới Dân tộc học ở Khoa

Lịch sử theo hướng nghiên cứu nhân học, chúng ta thấy hầu hết các đại học lớn của Việt Nam đã có bộ môn Nhân học, và ngành học này đã được cấp mã ngành chính thức trong chương trình đào tạo ở cả ba bậc học từ đại học đến trên đại học. Tôi tin rằng giờ đây Hoàng Lương đã có thể ngậm cười nơi chín suối vì trước khi về với thế giới vĩnh hằng, anh đã nhìn thấy những lứa Cử nhân, Thạc sĩ và Tiến sĩ ngành Nhân học tốt nghiệp chuyên ngành mà anh là người khai phá mở đường.

Là người làm nghiên cứu đã xuất bản nhiều bài báo khoa học, giáo trình và sách chuyên khảo (*Hoa văn Thái* (1988); *Lễ hội truyền thống và tín ngưỡng dân gian các dân tộc Việt Nam* (2002); *Lễ hội truyền thống các dân tộc ở miền Bắc Việt Nam* (2002); *Luật tục và việc bảo tồn phát huy di sản văn hóa truyền thống các dân tộc Tây Bắc* (2004); *Văn hóa các dân tộc vùng Tây Bắc Việt Nam* (2005), v.v. nhưng Hoàng Lương vẫn chỉ tự nhận mình là một người làm khoa học “phọt phẹt”. Tuy nhiên, công bằng mà nói, anh đã có những đóng góp không nhỏ cho việc khám phá các cư dân Tày Thái cổ mà theo anh, là nền tảng hình thành cộng đồng dân tộc Tày - Thái và Việt - Mường hiện đại. Ngay từ khi còn là sinh viên, khi đi thực địa làm luận văn tốt nghiệp ở người La Chí (Hà Giang) năm 1976, anh đã thu thập được nhiều tư liệu có giá trị cho việc nhận diện nhóm ngôn ngữ Thái - Ka đai Việt Nam. Nhờ vào bảng ngôn ngữ anh thu thập ở người La Chí năm 1976 mà hồi giữa những năm 1990, khi được mời sang Mỹ và có dịp làm việc với GS. Paul K. Benedict, một nhà nghiên cứu ngôn ngữ học tộc người nổi tiếng, những cứ liệu ngôn ngữ

La Chí mà anh cung cấp đã giúp cùng cố giả thuyết về ngữ hệ Tai - Kadai và mối liên hệ giữa ngôn ngữ Nam Á (Austroasiatic) và Nam Đảo (Austronesia) trong ngữ hệ Tai - Kadai mà Benedict là người chủ trương. Anh cũng là người tham gia cùng các học giả Thái Lan ở Đại học Chulalongkorn viết mục “Tiếng Thái Mường Tấc” trong cuốn *Từ điển văn hóa - ngôn ngữ Thái* do Đại học Chulalongkorn xuất bản năm 1995.

Tuy nhiên, đáng kể nhất trong sự nghiệp của Hoàng Lương chính là cái hành trình gian khó đi tìm nền văn hóa Tày Thái cổ ở Việt Nam. Luận án tiến sĩ của anh “*Hoa văn mặt chẵn Thái Mường Tấc (Phù Yên, Sơn La)*” trình tại Khoa Lịch sử năm 1985 đã lần đầu tiên sử dụng hoa văn mặt chẵn của người Thái như một cứ liệu vật chất để từ đây lần tìm ra mối liên hệ cội nguồn giữa các cư dân nói ngôn ngữ Thái và Việt Mường trong thời đại văn hóa Đông Sơn. Dù còn nhiều tranh cãi về cơ sở khoa học, luận án của anh đã mở ra một hướng nghiên cứu mới về quan hệ lịch sử tộc người qua cứ liệu hoa văn. Hướng nghiên cứu này đã được anh tiếp tục phát triển sau này qua các bài báo khoa học đăng rải rác trên các tạp chí chuyên ngành, trong đó cứ liệu ngôn ngữ và địa danh cổ được cho là có vai trò quan trọng trong Dân tộc học lịch sử.

Trong khi say sưa khám phá mối quan hệ lịch sử tộc người, Hoàng Lương vẫn đau đầu một niềm khao khát đóng góp tri thức cho hiểu biết về dân tộc Thái của mình. Anh là người phụ trách Chương trình Thái học của Viện Việt Nam học, đã cho công bố nhiều nghiên cứu về người Thái và mối quan hệ Thái - Việt Mường và Thái - Môn-Kho-me. Nghiên cứu của anh trong lãnh địa này góp

phần nêu ra một giả thuyết về nguồn gốc bản địa của nhóm Tày Khao. Năm 2009, Hoàng Lương đã tham dự Đại hội lần thứ 16 của Liên hiệp hội Quốc tế về Dân tộc học và Nhân học (CUAES) tổ chức tại Đại học Vân Nam, Trung Quốc. Tại Đại hội này, Hoàng Lương đã trình bày một báo cáo khoa học về quan hệ xã hội giữa người Thái và người Khơ-mú thông qua cứ liệu phả hệ và thông tin định tính. Sau Đại hội, anh đã đi Sip-Song-Bán-Na, nơi được coi là cội nguồn phát tích dân tộc Thái, để nghiên cứu thực địa. Dù lúc này tuổi đã ngoài 60, anh vẫn hăm hở trèo đèo lội suối, vượt sông Mê Kông bằng thuyền độc mộc để đi đến các bản làng xa xôi của người Thái Vân Nam, cứ như thể anh đang được về nhà vậy. Có thể thấy, những nỗ lực không mệt mỏi của anh đã góp phần “sản xuất” và “phân phát” nhiều tri thức mới về cư dân Tày - Thái Việt Nam và quan hệ của nó với các tộc người trong khu vực. Vẫn còn quá sớm để đưa ra một nhận định có tính khẳng định về những phát hiện của anh, nhưng chắc chắn các giả thuyết mà nghiên cứu của anh gợi lên về lịch sử tộc người đã cung cấp thêm một nguồn thông tin có giá trị để các nhà khoa học tiếp tục đi sâu.

Trước khi nghỉ hưu, Hoàng Lương đã nói về dự định sẽ viết một cuốn sách tổng kết công cuộc đi tìm nền văn hóa Tày Thái cổ ở Việt Nam. Anh đã miệt mài sắp xếp và lựa chọn hơn 40 bài viết trong số khoảng

130 công trình mà anh đã công bố rải rác ở các tạp chí khoa học khác nhau thành một hệ thống các vấn đề liên quan đến chủ đề tâm huyết nhất của cuộc đời làm khoa học của mình, và đã cho ra mắt bạn đọc cuốn “*Người Tày - Thái cổ ở Việt Nam*” (Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015). Thật buồn là anh đã không nhìn thấy hình hài đứa con tinh thần của mình khi cuốn sách ra đời đúng vào ngày anh nhập viện và rồi mãi mãi đi xa.

Không lâu trước ngày rời xa thế giới này, anh đã có lần tâm sự với các nghiên cứu sinh của mình: “Các em hãy cố gắng lên. Thầy mong các em sớm bảo vệ luận án để thầy còn nghỉ hưu chứ cứ thế này thì bao giờ thầy mới được nghỉ”. Tôi không có nghi ngờ gì rằng, Hoàng Lương là một người thầy dạy học đã yêu cái nghề của mình đến hơi thở cuối cùng, và như con ong cần mẫn, vẫn miệt mài đi tìm cội nguồn văn hóa của dân tộc. Bài viết cuối cùng của anh về người Thái vẫn còn dang dở trên bàn khi anh chuẩn bị cho Hội nghị Thái học tại Lai Châu 2015. Anh đã trở về với cõi hư vô nhưng những gì anh đã cống hiến cho khoa học, cho cuộc sống này sẽ mãi mãi được ghi nhận và tôi vẫn tin rằng, anh sẽ mãi là một dòng suối mát lành của núi rừng Tây Bắc, đem lại sức sống mới cho thế hệ sau anh đi tiếp trên cuộc đời gian khó này, để mang đến cho đời niềm tin yêu và ánh sáng của tri thức.